

ĐỀ CHÍNH THỨC

PHẦN A: TRẮC NGHIỆM. (3,0 điểm) (Hãy chọn câu trả lời đúng nhất trong mỗi câu dưới đây và ghi chữ cái đứng trước phương án đó vào bài làm)

Câu 1: Trong các số sau, số nào **không phải** là số nguyên dương?

- A. 2 B. 0 C. 5 D. 8

Câu 2: Kết quả của phép tính $2025^{2026} : 2025^2$ là:

- A. 2025^{2052} B. 2025^{2028} C. 2025^{2024} D. 2025^{1013}

Câu 3: Số nào chia hết cho 2 nhưng không chia hết cho 5 trong các số sau?

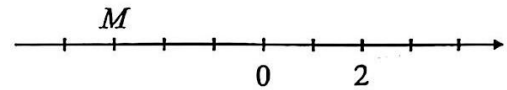
- A. 465 B. 350 C. 127 D. 382

Câu 4: Số 35 là ước của số tự nhiên nào sau đây?

- A. 35 B. 7 C. 5 D. 1

Câu 5: Điểm M trong hình bên biểu diễn số nguyên nào?

- A. -4 B. -3
C. -2 D. -1



Câu 6: Chọn đáp án **sai** trong các câu sau đây:

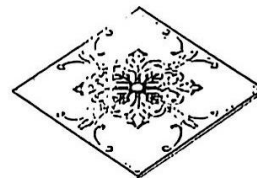
- A. $4 < 10$ B. $-3 > -8$ C. $-5 < -7$ D. $-2025 < 0$

Câu 7: Số đối của 12 và -48 lần lượt là:

- A. -12 và 48 B. 12 và 48 C. -12 và -48 D. 12 và -48

Câu 8: Viên gạch trang trí trong hình bên là hình gì?

- A. Hình chữ nhật
B. Hình bình hành
C. Hình lục giác đều
D. Hình thoi



Câu 9: Trong các khẳng định dưới đây, khẳng định nào là **sai**?

- A. Hình chữ nhật có các cặp cạnh đối bằng nhau.
B. Hình chữ nhật có các cặp cạnh đối song song.
C. Hình chữ nhật có hai đường chéo vuông góc.
D. Hình chữ nhật có hai đường chéo cắt nhau tại trung điểm của mỗi đường.

Câu 10: Kết quả rèn luyện cuối học kỳ I của lớp 6B được thống kê trong bảng sau:

Kết quả rèn luyện	Xuất sắc	Tốt	Khá	Đạt
Số học sinh	10	12	15	5

Lớp 6B có bao nhiêu học sinh có kết quả rèn luyện từ Tốt trở lên?

- A. 22 B. 23 C. 24 D. 25

Câu 11: Bạn Tùng ghi nhớ năm sinh của mỗi người trong gia đình và ghi lại kết quả trong bảng sau:

Thành viên	Bố	Mẹ	Tùng	Em ruột của Tùng
Năm sinh	1987	1986	2009	2005







Dữ liệu **không hợp lí** trong bảng trên là:

- A. 1987 B. 1986 C. 2009 D. 2005

Câu 12: Biểu đồ tranh ở bên biểu diễn khối lượng các loại táo một cửa hàng bán được trong tuần đầu của tháng 12 năm 2025.

Hỏi loại táo nào cửa hàng bán được nhiều nhất trong tuần đầu tháng 12 năm 2025?

- A. Táo Nam Phi B. Táo Fuji
C. Táo Juliet D. Táo Ba Lan

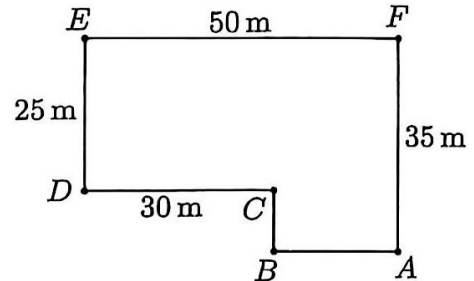
Các loại táo	Khối lượng
Táo Nam Phi	
Táo Fuji	
Táo Juliet	
Táo Ba Lan	
 = 10 kilôgam;  = 5 kilôgam	

PHẦN B: TỰ LUẬN. (7,0 điểm)

Bài 1. (2,5 điểm)







- a) Phân tích các số 340 và 495 ra thừa số nguyên tố.
b) Tìm ƯCLN(84; 72).
c) Tìm BCNN(24; 42).
d) Tìm x biết: $54 \div x$; $60 \div x$ và $3 \leq x < 7$.

Bài 2. (2,0 điểm) Trang trại của ông Bảy có hình dạng và kích thước như hình vẽ bên. Em hãy tính chu vi và diện tích của trang trại này.



Bài 3. (1,5 điểm) Một cửa hàng bán trái cây thống kê khối lượng cam bán được trong 4 tuần gần nhất trong biểu đồ tranh như hình bên.

- a) Từ biểu đồ tranh, em hãy lập bảng thống kê tương ứng.
b) Từ bảng thống kê tương ứng, em hãy trả lời các câu hỏi sau:
- Tuần nào cửa hàng bán được ít ki-lô-gam cam nhất?
- Cửa hàng đã bán được tổng cộng bao nhiêu ki-lô-gam cam trong 4 tuần đó?

Tuần	Khối lượng
Tuần 1	
Tuần 2	
Tuần 3	
Tuần 4	
 = 10 kg;  = 5 kg	

Bài 4. (1,0 điểm) Một trường THCS A tổ chức cho học sinh tham gia đóng góp gạo giúp đỡ cho các bạn trong vùng bị ảnh hưởng do cơn bão vừa qua. Khi xếp thành từng bao 12 kg, 15 kg hoặc 18 kg thì đều dư 3 kg gạo. Hãy tính số ki-lô-gam gạo mà các bạn học sinh đã đóng góp được, biết rằng số gạo đó trong khoảng từ 500 kg đến 600 kg.

– HẾT –

(Học sinh không được sử dụng tài liệu – Giám thị không giải thích gì thêm)

Họ tên học sinh:..... – Số báo danh: - Trường: